

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026

Kính gửi:

- UBND tỉnh Thái Nguyên.
- Đảng ủy xã Định Hóa.

Căn cứ Quyết định số 29/2026/QĐ-UBND ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Công văn số 26-CV/ĐU ngày 16/7/2025 của Đảng ủy xã Định Hóa về thực hiện chế độ báo cáo định kỳ.

UBND xã Định Hóa báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

UBND xã bám sát các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, chương trình, kế hoạch và văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Đảng ủy xã để cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Trong 9 tháng năm 2026, UBND xã tập trung ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường, tài chính - ngân sách, đầu tư công, sản xuất nông nghiệp, phòng chống thiên tai, văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục, an sinh xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, quốc phòng - an ninh và các nhiệm vụ phát sinh theo chỉ đạo của cấp trên.

Các nhiệm vụ được phân công cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị; xác định rõ nội dung, tiến độ và trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện. UBND xã duy trì chế độ giao ban, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và xây dựng nông thôn mới

Về trồng trọt: UBND xã chỉ đạo sản xuất vụ Xuân và chuẩn bị sản xuất vụ Hè Thu năm 2026 đối với cây lúa, cây rau màu bảo đảm đúng khung thời vụ; hướng dẫn Nhân dân chuẩn bị giống, vật tư, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh. Đối với cây chè, UBND xã hướng dẫn Nhân dân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, sản xuất theo quy trình VietGAP và thực hiện chính sách hỗ trợ trồng mới, trồng thay thế theo quy định. Đối với cây lâm nghiệp, UBND xã tăng cường công tác quản

lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2026.⁽¹⁾

Chăn nuôi - thú y: UBND xã triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi; thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng, tiêm phòng, hỗ trợ các hộ có lợn buộc tiêu hủy do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và quản lý dữ liệu chăn nuôi theo quy định. Tình hình chăn nuôi cơ bản ổn định.⁽²⁾

Kinh tế tập thể, chương trình OCOP: UBND xã tiếp tục củng cố, phát triển kinh tế tập thể; triển khai khảo sát, thu thập thông tin phục vụ xây dựng Đề án phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2026-2030.⁽³⁾

Về xây dựng nông thôn mới: UBND xã tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030; đẩy mạnh tuyên truyền, huy động các nguồn lực và vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới; duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt theo quy định. 9 tháng đầu năm, đạt 7/10 tiêu chí, gồm:⁴

Chuyển giao khoa học - kỹ thuật: UBND xã triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên; tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi và thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: UBND xã ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030; xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro, kiện toàn Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã; triển khai các nhiệm vụ phòng thủ dân sự, tìm kiếm cứu nạn và tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân chủ động phòng ngừa, ứng phó thiên tai theo quy định.

1.2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước thực hiện 142,6 tỷ đồng, đạt 62% kế hoạch năm (230 tỷ đồng). Hoạt động sản xuất, chế biến nông, lâm sản và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp được duy trì ổn định.

Hoạt động thương mại, dịch vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân; nguồn cung hàng hóa thiết yếu, giá cả thị trường cơ bản ổn định. Trong kỳ, UBND xã triển khai Đề án phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030; tăng cường quản lý hoạt động thương mại,

¹ Kết quả trồng trọt:

- Cây lúa, cây màu: Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 4.627/9.100 tấn, bằng 50,8% kế hoạch năm. Trong đó, riêng thóc 4.095/8.500 tấn, bằng 48,2% kế hoạch năm; ngô 532/600 tấn, bằng 88,7% kế hoạch năm.

- Cây rau màu: sản lượng rau các loại đạt khoảng 2.539/4.000 tấn, bằng 63,5% kế hoạch năm;

- Cây chè: Thực hiện Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND, xã đã hỗ trợ trồng mới, trồng thay thế 10,75 ha chè tại 23/41 xóm, tổng kinh phí 251.538.300 đồng. Trong kỳ báo cáo, diện tích chè trồng mới và trồng thay thế là 12/10 ha, đạt 120% kế hoạch năm; sản lượng chè búp tươi 3.516/4.300 tấn, bằng 81,8% kế hoạch năm.

- Trồng rừng: Kết quả trồng rừng 143/205 ha, bằng 69,8% kế hoạch năm, trong đó: 95/125 ha trồng rừng tập trung, đạt 76,0% kế hoạch năm và 48/80 ha trồng phân tán loài cây quế, đạt 60,0% kế hoạch năm.

² Chăn nuôi: Trong kỳ, sản lượng thịt hơi các loại xuất chuồng đạt 2.231/3.000 tấn, bằng 74,4% kế hoạch năm; sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 190/270 tấn, bằng 70,4% kế hoạch năm.

³ Hiện trên địa bàn có 13 hợp tác xã và 01 tổ hợp tác hoạt động. Chương trình OCOP tiếp tục được quan tâm triển khai; hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ, phát triển sản phẩm, trong đó có 03 sản phẩm đang đề nghị công nhận OCOP, gồm 02 sản phẩm chè và 01 sản phẩm gạo J02.

⁴ Tiêu chí đã đạt 07 tiêu chí, gồm các tiêu chí: Quy hoạch; Phát triển kinh tế nông thôn; Đào tạo nguồn nhân lực nông thôn; Giảm nghèo và an sinh xã hội; Môi trường và cảnh quan nông thôn; Xây dựng hệ thống chính trị và hành chính công; Tiếp cận pháp luật và an ninh quốc phòng. Chưa đạt 03 tiêu chí gồm: Hạ tầng kinh tế - xã hội; Văn hóa, giáo dục, y tế và tiêu chí Khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

dịch vụ, an toàn thực phẩm và dịch vụ công ích. Trên địa bàn có 05 chợ hoạt động; Đội Quản lý thị trường số 5 kiểm tra 03 cơ sở kinh doanh, xử phạt vi phạm hành chính 01 trường hợp theo quy định.

1.3. Đầu tư xây dựng, giao thông, quy hoạch và giải phóng mặt bằng

Trong 9 tháng năm 2026, UBND xã tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông; quản lý, duy tu, sửa chữa hệ thống giao thông trên địa bàn. Chỉ đạo Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Công an xã tổ chức kẻ vạch sơn tại 02 tuyến đường đủ điều kiện, đã thực hiện 2.500/2.500 m, đạt 100%.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được triển khai bám sát kế hoạch; tập trung quản lý, theo dõi tiến độ, giải ngân vốn đầu tư công, kiểm tra, giám sát chất lượng công trình; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 với tổng nhu cầu vốn dự kiến 193.375 triệu đồng, trong đó nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ năm 2026 là 2,0 tỷ đồng.

Đối với Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu - Ngã ba Trung Sơn, UBND xã tiếp tục phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và các nội dung liên quan đến quy hoạch khu tái định cư thuộc tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án; tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu tái định cư và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định.

Công tác quy hoạch được tập trung triển khai, trọng tâm là lập Quy hoạch chung đô thị mới Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2050; rà soát, cập nhật số liệu phục vụ công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và xây dựng Đề án thành lập phường Định Hóa. Đồng thời, tăng cường quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn.

Công tác giải phóng mặt bằng được tập trung thực hiện, nhất là đối với các dự án trọng điểm; UBND xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp rà soát hồ sơ, xác minh nguồn gốc đất, tài sản, hiện trạng sử dụng đất và tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, góp phần bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn.

1.4. Tài chính - ngân sách và quản lý tài sản công

Trong kỳ báo cáo, UBND xã tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách, bảo đảm đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.⁽⁵⁾

UBND xã triển khai khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt, phối hợp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh; thực hiện tốt quản lý, sắp xếp, điều chuyển, xử lý tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính được triển khai theo quy định; thực hiện kiểm kê, rà soát, cập nhật hiện trạng và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt và phối hợp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh.

⁵ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện tháng đầu năm ước thực hiện 64,338 tỷ đồng, bằng 140,6% kế hoạch; trong đó thu ngân sách không bao gồm thu tiền sử dụng đất thực hiện 27,889 tỷ đồng, bằng 73,8% kế hoạch; thu tiền sử dụng đất thực hiện 36,448 tỷ đồng, bằng 455,6% kế hoạch năm; 9 tháng đầu năm 2026, giá trị giải ngân vốn đầu tư công đạt 31,7/34,8 tỷ đồng, tương đương 91,1% kế hoạch vốn đầu tư công năm.

1.5. Hoạt động tín dụng, ngân hàng

Hoạt động tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tiếp tục ổn định, đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân. Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng đạt khoảng 2,991 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 7,4% so với cùng kỳ năm 2025; tổng dư nợ tín dụng đạt khoảng 16,0% nghìn tỷ đồng, tăng khoảng ? so với cùng kỳ năm 2025.

1.6. Tài nguyên và môi trường

UBND xã tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên và môi trường; thực hiện giải quyết hồ sơ đất đai theo thẩm quyền, rà soát việc giao đất tái định cư, quản lý tài nguyên nước và triển khai các nhiệm vụ đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Trong 9 tháng năm 2026, đã giải quyết 116 trường hợp về đất đai, gồm 52 trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 27 trường hợp giao đất và 37 trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất.

Thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch số 95/KH-UBND của UBND xã, đến thời điểm báo cáo đã rà soát 10.642/11.214 thửa đất, đạt khoảng 95,0%, tiếp tục cập nhật, chuẩn hóa thông tin phục vụ công tác quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm; từ ngày 15/8/2026, công tác vận chuyển rác thải từ các điểm tập kết đến điểm xử lý được thực hiện theo kế hoạch. Tỷ lệ che phủ rừng duy trì 60%; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 97%, trong đó sử dụng nước sạch đạt chuẩn 65%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 91%.

Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên, đất đai, khoáng sản và môi trường được tăng cường. UBND xã đã kiện toàn Đoàn kiểm tra lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định. Trong kỳ, đã xử lý 04 trường hợp vi phạm hành chính, gồm 02 trường hợp trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, với tổng số tiền 60 triệu đồng và 02 trường hợp vi phạm về đất đai, số tiền trên 427 triệu đồng.

1.7. Chương trình mục tiêu quốc gia và giảm nghèo

Trong 9 tháng năm 2026, UBND xã tiếp tục triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; quản lý, sử dụng nguồn vốn theo quy định.

Công tác giảm nghèo được triển khai theo kế hoạch; thành lập Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030; rà soát, quản lý đối tượng, thực hiện các chính sách hỗ trợ và thu hồi vốn quay vòng đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Trong kỳ, đã rà soát 99 hộ nghèo, 138 hộ cận nghèo; lập danh sách đề nghị hỗ trợ 139 tỉ vi, 56 điện thoại thông minh, 44 xe máy, 63 tủ lạnh, 130 máy giặt và 128 bình nóng lạnh.

Thực hiện thu hồi vốn quay vòng đối với Dự án chăn nuôi gà thả vườn, đồi tại các xóm đặc biệt khó khăn với mức 516.000 đồng/hộ và Dự án chăn nuôi gà thả vườn, đồi trên địa bàn xã với mức 371.770 đồng/hộ; hoàn thành nộp ngân sách nhà nước trong tháng 5/2026, bảo đảm đúng quy định.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Văn hóa, thông tin, thể dục thể thao

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, tập trung tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, các ngày lễ lớn và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cụ thể:⁶

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức theo kế hoạch, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, rèn luyện thể chất của Nhân dân; nổi bật là Chợ Hoa Xuân 2026, Lễ hội Lồng Tồng ATK Định Hóa, Đại hội Thể dục thể thao xã Định Hóa lần thứ I năm 2026 và các giải thể thao trên địa bàn, đồng thời, duy trì hoạt động thường xuyên 6/6 điểm Thư viện và Trung tâm văn hóa cộng đồng.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được duy trì. Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích được quan tâm; UBND xã thành lập Ban quản lý Di tích quốc gia, danh lam thắng cảnh Chùa Hang. Hoạt động thư viện, văn hóa cộng đồng, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam được triển khai; các thiết chế văn hóa cơ sở được duy trì hoạt động thường xuyên.

2.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em, an toàn thực phẩm

UBND xã hoàn thành việc thành lập Trạm Y tế xã Định Hóa theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; duy trì xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2030. Công tác khám, chữa bệnh, y tế dự phòng, tiêm chủng, phòng, chống dịch bệnh, dân số - kế hoạch hóa gia đình và an toàn thực phẩm được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Duy trì khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; trong kỳ thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế 4.218 lượt, tiêm chủng, uống vắc xin cho 130 trẻ. Triển khai khám, sàng lọc sức khỏe miễn phí cho 15.872/22.476 người, đạt 71%; tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần trong năm là 50/82%, đạt 60,97% kế hoạch.

Công tác dân số, gia đình và trẻ em được quan tâm. Đến tháng 9/2026, đã cập nhật, làm sạch thông tin 4.637/4.718 trẻ dưới 16 tuổi; trong đó có 56/104 trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, 59 trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và 56 trẻ có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp. Tiếp tục thực hiện các chính sách bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phòng, chống bạo lực gia đình.

Công tác an toàn thực phẩm được tăng cường; kiểm tra 07 bếp ăn tại các trường mầm non, thăm định 04 cơ sở đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2.3. Giáo dục và đào tạo

UBND xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục hoàn thành nhiệm vụ năm học 2025-2026; đồng thời tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027 theo kế hoạch,

⁶ Tổ chức 10/15 lượt xe tuyên truyền; treo 78/100 băng zôn, 20/25 maket, 7/9 pano, 170 lượt cờ; đăng tải 545/750 tin, bài, phóng sự trên mạng xã hội; sản xuất 20/31 videoclip và 100/140 file âm thanh. tổ chức 3/4 giải thể thao, Đại hội TDTT xã lần thứ I đạt 100% kế hoạch và tham gia 5/7 môn tại Đại hội TDTT tỉnh..

bảo đảm nền nếp, kỷ cương trường học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học và chăm sóc sức khỏe học sinh.

Năm học 2025-2026, tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 49,8%; trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%. Có 266 học sinh đạt giải cấp xã và 18 học sinh đạt giải cấp tỉnh tại các kỳ thi, cuộc thi. Duy trì 13/14 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 03 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục được quan tâm; 100% các trường tiểu học, THCS sử dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học đạt 100%.

UBND xã đã rà soát, xây dựng và ban hành Đề án số 1956/ĐA-UBND ngày 11/8/2026 về sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn; thống nhất phương án sắp xếp thành 05 trường, gồm 02 trường mầm non, 02 trường tiểu học và 01 trường THCS. Sau sắp xếp, đội ngũ hiện có 343/343 biên chế được giao; so với định mức còn thiếu 09 người, đồng thời có 04 cán bộ quản lý dôi dư chuyển làm giáo viên. UBND xã tiếp tục rà soát, bố trí, giải quyết chế độ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

Công tác cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được quan tâm, cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học; tuy nhiên một số phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và thiết bị còn thiếu hoặc xuống cấp. UBND xã tiếp tục rà soát, ưu tiên đầu tư, sửa chữa các hạng mục cấp thiết, đồng thời đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm bố trí nguồn lực.

Công tác chuyển đổi số trong giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh; các cơ sở giáo dục tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, các phần mềm quản lý, học liệu số, dạy học trực tuyến và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học, quản lý. 100% cán bộ, giáo viên tham gia luyện tập, ứng dụng AI phù hợp trong dạy học và hoạt động giáo dục; 100% các đơn vị thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số trên hệ thống phần mềm DTI.

2.4. Lao động, người có công và bảo trợ xã hội

Trong 9 tháng năm 2026, UBND xã triển khai thực hiện các chính sách về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, người có công và bảo trợ xã hội theo quy định; thực hiện rà soát, cập nhật dữ liệu phục vụ công tác quản lý. Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn được triển khai theo kế hoạch.

Các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đồng thời tổ chức khám xác định mức độ khuyết tật, điều dưỡng người có công, thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi.⁽⁷⁾

⁷ Giải quyết việc làm mới cho 285/300 lao động, đạt 95,0% kế hoạch năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76,03%, bằng 99,4% kế hoạch năm. Tổ chức khám, xét mức độ khuyết tật 03 đợt với tổng số 76 trường hợp; trong đó, đợt 1 có 20 trường hợp, đợt 2 có 27 trường hợp, đợt 3 có 29 trường hợp. Đến thời điểm báo cáo, đã có kết luận đối với 66 trường hợp; 10 trường hợp được chuyển Hội đồng Giám định y khoa tỉnh để thực hiện giám định theo quy định. Thực hiện chính sách đối với người có công: năm 2026, có 74 đối tượng được điều dưỡng phục hồi sức khỏe, trong đó 49 đối tượng điều dưỡng tại nhà và 25 đối tượng điều dưỡng tại Trung tâm, với tổng kinh phí 248,499 triệu đồng; thực hiện trang cấp dụng cụ chỉnh hình cho 05 đối tượng, kinh phí 10,15 triệu đồng. Thăm, tặng quà 629 lượt

Thực hiện chi trả trợ cấp hằng tháng cho 2.152 lượt người có công và thân nhân người có công với cách mạng, tổng kinh phí 7.675,397 triệu đồng. Chi trả trợ cấp cho 10.684 lượt đối tượng bảo trợ xã hội và hưu trí xã hội, tổng kinh phí 7.675,35 triệu đồng.

Nhân dịp kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, 100% đối tượng thuộc diện thụ hưởng đã được nhận quà theo quy định. Công tác điều dưỡng người có công, khám xác định mức độ khuyết tật, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi và hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện theo quy định.

2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo

UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách dân tộc; đơn đốc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030; thực hiện công tác người có uy tín theo quy định sau sắp xếp, sáp nhập xóm. Trong kỳ, xã phối hợp tiếp nhận và bàn giao 40 thiết bị nghe nhìn (tivi) do tỉnh hỗ trợ cho người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định.

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện thường xuyên. Qua rà soát, trên địa bàn xã không có nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung chưa bảo đảm hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các hoạt động tôn giáo diễn ra ổn định tại các cơ sở tôn giáo hợp pháp; UBND xã tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các vấn đề phát sinh.

2.6. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Trong 9 tháng năm 2026, công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được thực hiện đúng quy định. Trung tâm thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính, phí, lệ phí; 100% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến theo quy định.⁽⁸⁾

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng, 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết điện tử; tỷ lệ người dân có khả năng tiếp cận dịch vụ băng rộng cố định tốc độ từ 1Gb/s đạt 95%; tỷ lệ dân số được phủ sóng 5G đạt 80%.

người có công và thân nhân người có công nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2026, tổng kinh phí 196,7 triệu đồng; phối hợp với Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng trao tặng quà cho 10 đối tượng, trị giá 15 triệu đồng. Tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 333 người cao tuổi, tổng kinh phí 150,3 triệu đồng. Nhân dịp kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2026), tổ chức trao quà của Chủ tịch nước cho 291 đối tượng với tổng kinh phí 89,1 triệu đồng và quà theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh cho 288 đối tượng với tổng kinh phí 115,2 triệu đồng; đến ngày 27/7/2026, 100% đối tượng thuộc diện thụ hưởng đã được nhận quà theo quy định. Đồng thời, rà soát, đề xuất tặng quà cho 30 đối tượng (10 người có công với cách mạng, 10 hộ nghèo, hộ cận nghèo, 05 hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn và 05 học sinh nghèo vượt khó) và đề nghị hỗ trợ kinh phí xây mới nhà ở cho 02 hộ nghèo từ nguồn hỗ trợ của Cục Chính trị - Bộ Tổng Tham mưu. Ngày 11/9/2026, Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng trao tặng 20 suất quà cho các đối tượng trên địa bàn xã (09 người có công, 10 hộ nghèo và 01 người trông coi di tích) mỗi suất trị giá 1,5 triệu đồng, tổng trị giá 30 triệu đồng.

⁸ Hiện Trung tâm thực hiện 2.202 TTHC thuộc 13 lĩnh vực, gồm 408 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã và 1.794 TTHC phi địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh. Số lượng TTHC thực hiện tại Trung tâm có sự thay đổi theo từng thời điểm do UBND tỉnh công bố mới hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các thủ tục cũ. 9 tháng đầu năm 2026, Trung tâm tiếp 9.723 lượt công dân; tiếp nhận 9.611 hồ sơ, đã giải quyết 9.578 hồ sơ; 100% hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn, còn 33 hồ sơ đang giải quyết trong hạn. Tổng số phí, lệ phí thu được trong kỳ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công là 152,197 triệu đồng; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 100%.

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Nội vụ, tổ chức bộ máy, cải cách hành chính, chuyển đổi số

Trong 9 tháng đầu năm 2026, UBND xã tập trung chỉ đạo thực hiện công tác nội vụ, cải cách hành chính và chuyển đổi số. Thực hiện công tác tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức; giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách; triển khai công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

Tham mưu tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; thực hiện rà soát, bổ nhiệm, điều động, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định. Kịp thời bầu bổ sung 01 đồng chí Phó chủ tịch UBND xã và thành lập phòng Kinh tế, phòng Xây dựng, nông nghiệp và môi trường trên cơ sở tổ chức lại phòng kinh tế xã. Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình đối với Đề án sắp xếp, sáp nhập xóm và Đề án thành lập phường Định Hóa tại 41/41 xóm, với 5.495 hộ gia đình thuộc phạm vi lấy ý kiến. Có 5.466 cử tri đại diện hộ gia đình tham gia lấy ý kiến, đạt 99,47%. Sau sắp xếp trên địa bàn số xóm giảm từ 41 còn 14 xóm, các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xóm được kiện toàn đầy đủ, đi vào hoạt động ngay sau khi sắp xếp, đồng thời tổ chức triển khai Đề án sắp xếp các trường học trên địa bàn theo quy định.⁽⁹⁾

Thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND của UBND tỉnh về chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ và lập hồ sơ điện tử, UBND xã đã rà soát, phân loại, chỉnh lý tài liệu tồn đọng sau sắp xếp đơn vị hành chính.⁽¹⁰⁾

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục được triển khai; duy trì hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. 9 tháng đầu năm 2026.⁽¹¹⁾

⁹ Kết quả bầu cử: 24 đại biểu trúng cử đạt 100% so với số đại biểu được bầu, số cử tri đi bỏ phiếu 15.901/15.901 tỉ lệ đạt 100%. Đối với Đề án sắp xếp, sáp nhập xóm: có 5.465 phiếu hợp lệ (99,98%), 01 phiếu không hợp lệ (0,02%); 5.446 ý kiến đồng ý, đạt 99,11%; 19 ý kiến không đồng ý, chiếm 0,35%. Đối với việc đặt tên xóm: có 5.465 phiếu hợp lệ (99,98%), 01 phiếu không hợp lệ (0,02%); 5.440 ý kiến đồng ý, đạt 99,00%; 25 ý kiến không đồng ý, chiếm 0,45%.

Đối với Đề án thành lập phường Định Hóa: có 5.466 ý kiến hợp lệ, đạt 99,47% tổng số hộ gia đình; 5.448 ý kiến đồng ý, đạt 99,14%; 18 ý kiến không đồng ý, chiếm 0,33%. Đa số cử tri thống nhất với chủ trương thành lập phường; một số ít ý kiến còn băn khoăn về điều kiện phát triển và việc chuyển đổi sang mô hình chính quyền đô thị

¹⁰ Đến nay, đã hoàn thành chỉnh lý 99 mét tài liệu từ năm 2015 trở về trước; phân loại, sắp xếp, chỉnh lý 189 mét tài liệu từ năm 2016 đến tháng 6/2025; số hóa 118 hồ sơ (2,0 mét tài liệu), đạt 100% kế hoạch; tạo lập 519 hồ sơ điện tử, cập nhật 469 hồ sơ vào Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đạt 90% kế hoạch.

Thống nhất phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục thành 05 trường, gồm 02 trường mầm non, 02 trường tiểu học và 01 trường THCS. Sau sắp xếp, dự kiến quy mô 05 trường gồm: Trường Mầm non Chợ Chu 28 nhóm, lớp/675 trẻ; Trường Mầm non Bảo Cường 19 nhóm, lớp/393 trẻ; Trường Tiểu học Chợ Chu 41 lớp/1.138 học sinh; Trường Tiểu học Bảo Cường 22 lớp/624 học sinh; Trường THCS Chợ Chu 43 lớp/1.511 học sinh. Hiện toàn xã có 36 cán bộ quản lý, 267 giáo viên, 39 nhân viên; ngoài ra có 43 giáo viên hợp đồng, 09 nhân viên hợp đồng, 24 lao động nấu ăn và 15 lao động bảo vệ. Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án bố trí, điều động, giải quyết số nhân sự dôi dư sau sắp xếp theo quy định.

¹¹ Các chỉ tiêu chuyển đổi số cơ bản đạt và vượt kế hoạch; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng, 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết điện tử; 95% người dân có khả năng tiếp cận dịch vụ băng rộng cố định tốc độ từ 1Gb/s, bằng 100% kế hoạch; tỷ lệ dân số được phủ sóng 5G đạt 80%, bằng 106,7% kế hoạch năm. Các hệ thống quản lý văn bản, chữ ký số và phần mềm dùng chung được duy trì, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3.2. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và công tác tư pháp

Trong 9 tháng đầu năm 2026, UBND xã thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân theo quy định; duy trì lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã và tiếp công dân thường xuyên. Tổng số lượt tiếp công dân là 08 lượt, trong đó tiếp định kỳ 05 lượt, tiếp thường xuyên 03 lượt.

Tổng số vụ việc, phản ánh, kiến nghị tiếp nhận là 11 đơn, đều thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; đã giải quyết 11/11 vụ việc, đạt 100%, không có vụ việc đang giải quyết. Đối với đơn tố cáo, đã tiếp nhận 02 đơn; đến nay đã giải quyết 01/02 đơn, 01 đơn đang được xem xét, giải quyết theo quy định.

Công tác tư pháp được triển khai theo quy định, tập trung thực hiện công tác hộ tịch, chứng thực, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời tham mưu giải quyết các yêu cầu của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

3.3. Công tác Quốc phòng - An ninh

3.3.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Trong 9 tháng đầu năm 2026, Ban CHQS xã duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phối hợp với lực lượng Công an xã bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xây dựng và triển khai các kế hoạch bảo đảm SSCĐ, ANTT trong các dịp lễ, tết và các sự kiện chính trị quan trọng.

Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2027. Tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân năm 2026 theo kế hoạch, bảo đảm số lượng, chất lượng, kết quả đạt loại Khá.

Công tác xây dựng lực lượng, kiện toàn các hội đồng, ban chỉ đạo và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh được triển khai theo quy định. Chủ động xây dựng, bổ sung phương án phòng, chống thiên tai, bảo đảm phương tiện, lực lượng sẵn sàng xử lý các tình huống phát sinh.

Tiếp tục củng cố đơn vị, bảo đảm điều kiện làm việc, từng bước kiện toàn đội ngũ cán bộ chỉ huy. 9 tháng, Ban CHQS xã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được cấp trên giao, duy trì trạng thái sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.⁽¹²⁾

3.3.2. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Trong 9 tháng năm 2026, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định. Lực lượng Công an xã chủ động nắm tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự; tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, quản lý cư trú, bảo đảm trật tự an toàn giao thông và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.⁽¹³⁾

¹² Tổng số công dân trong độ tuổi SSNN 853 người; đủ điều kiện khám sơ tuyển 281 người; tạm hoãn, miễn gọi sơ tuyển 572 người; có 08 công dân tình nguyện nhập ngũ năm 2027 (đến ngày 15/9/2026). Lực lượng dân quân được huấn luyện theo chỉ tiêu, kết quả đạt loại Khá; phương tiện phòng, chống thiên tai tại kho Ban CHQS xã có hơn 100 phao các loại.

¹³ Lực lượng Công an xã mở 04 đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; 18 tin báo có giá trị; 05 vụ việc trật tự xã hội/11 đối tượng; khởi tố 02 vụ/02 bị can về hành vi trộm cắp tài sản, 01 vụ/01 bị can về cố ý gây thương tích và

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

Trong 9 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo chương trình, kế hoạch đề ra; chủ động cụ thể hóa các nhiệm vụ ngay từ đầu năm, phân công trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị và tăng cường kiểm tra, đôn đốc trong quá trình thực hiện.

Kinh tế tiếp tục duy trì ổn định; sản xuất nông, lâm nghiệp được quan tâm, một số chỉ tiêu sản xuất đạt và vượt kế hoạch; công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư công, thu ngân sách và quản lý tài chính được tăng cường. Hoạt động thương mại, dịch vụ, tín dụng, ngân hàng cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

Công tác văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, dân số, gia đình, trẻ em và thực hiện chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Công tác giảm nghèo, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia được quan tâm; các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo quy định.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân được duy trì. Công tác tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức, thực hiện chế độ, chính sách sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được quan tâm.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được duy trì. Công tác phối hợp giữa UBND xã với Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước được tăng cường, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

4.2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

a) Hạn chế, khó khăn

Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội thực hiện còn thấp so với kế hoạch, nhất là một số chỉ tiêu trong lĩnh vực sản xuất, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế và các chỉ tiêu xã hội cần duy trì thường xuyên. Sản xuất nông nghiệp còn chịu tác

gây rối trật tự công cộng; không khởi tố 02 vụ; Kết luận điều tra, chuyển đề nghị truy tố 02 vụ/02 bị can; 04 vụ vi phạm lĩnh vực kinh tế, môi trường; 03 vụ/05 đối tượng liên quan đến ma túy; khởi tố 02 vụ/02 bị can; Kết luận điều tra chuyển đề nghị truy tố 01 vụ, 01 bị can; chuyển tình 01 vụ; tiếp tục điều tra, xác minh 01 vụ án về ma túy và 01 tin báo tố giác tội phạm; quản lý 99 lượt người nước ngoài đến địa phương; Thực hiện tốt công tác tiếp nhận giải quyết 5.785 TTHC trên Cổng dịch vụ công, trong đó: 1.419 hồ sơ cư trú, 883 hồ sơ đăng ký phương tiện giao thông đường bộ, 3.816 hồ sơ cấp căn cước; kiểm tra 14 cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn, xử phạt 03 trường hợp vi phạm, phạt tiền 5,75 triệu đồng; quản lý 46 đối tượng tái hòa nhập cộng đồng, 07 đối tượng án treo, 01 đối tượng quản chế, 37 người nghiện ma túy; đưa 05 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc, 01 đối tượng cai nghiện tự nguyện; 02 đối tượng truy tìm đi cai nghiện ma túy; trật tự an toàn giao thông xảy ra 04 vụ, chết 01 người, bị thương 06 người; tổ chức 116 ca tuần tra, xử lý 170 trường hợp vi phạm, phạt tiền 64,25 triệu đồng; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT, hướng dẫn lái xe an toàn cho 3.886 lượt người; tổ chức 07 hội nghị phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTT với trên 3.886 lượt người tham gia; duy trì 06 Tổ liên gia an toàn PCCC, 41 điểm chữa cháy công cộng, 14 Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở với 86 thành viên; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính 19 trường hợp, phạt tiền 52 triệu đồng; thực hiện vận động, tiếp nhận thu hồi 02 vũ khí thô sơ, 10 viên đạn súng quân dụng từ nhân dân giao nộp.

động của chi phí vật tư, nhân công tăng, giá một số sản phẩm nông nghiệp chưa ổn định, ảnh hưởng đến thu nhập và khả năng duy trì sản xuất của một bộ phận hộ dân.

Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ về đất đai, đầu tư, giải ngân và hoàn thiện hồ sơ còn cần tiếp tục đẩy nhanh. Công tác cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu và thực hiện một số nhiệm vụ chuyển đổi số vẫn còn khối lượng lớn; việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số của người dân giữa các địa bàn chưa đồng đều.

Một số chỉ tiêu trong lĩnh vực y tế, dân số và an sinh xã hội còn thấp so với yêu cầu, trong đó tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ và một số chỉ tiêu sàng lọc sức khỏe chưa đạt kế hoạch. Công tác rà soát, cập nhật dữ liệu về một số nhóm đối tượng còn phải tiếp tục thực hiện để bảo đảm đầy đủ, chính xác.

Khối lượng công việc của UBND xã lớn, nhiều nhiệm vụ phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; một số quy trình, nhiệm vụ cần tiếp tục được rà soát, hoàn thiện và thống nhất trong tổ chức thực hiện.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Giá vật tư, chi phí sản xuất và nhân công nông nghiệp tăng; thị trường tiêu thụ một số sản phẩm chưa ổn định. Nguồn lực đầu tư còn hạn chế trong khi nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và an sinh xã hội lớn. Khối lượng công việc phát sinh trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nhiều, một số nhiệm vụ cần thời gian để hoàn thiện quy trình và phối hợp thực hiện.

- Nguyên nhân chủ quan: Công tác phối hợp, đôn đốc thực hiện một số nhiệm vụ ở một số thời điểm chưa thật sự đồng bộ; việc theo dõi tiến độ và tham mưu xử lý một số nhiệm vụ còn chưa kịp thời. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện một số chính sách, dịch vụ công và nhiệm vụ chuyển đổi số ở một số địa bàn chưa đáp ứng yêu cầu. Việc cập nhật, tổng hợp số liệu phục vụ theo dõi, đánh giá một số chỉ tiêu có lúc còn chưa đồng đều.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tập trung chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2026; rà soát toàn bộ chỉ tiêu còn thấp, nhiệm vụ còn chậm tiến độ để xác định rõ nội dung, thời gian và trách nhiệm hoàn thành. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao chất lượng phối hợp, bảo đảm giải quyết công việc đúng thẩm quyền, đúng thời hạn. Hoàn thành xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách và kế hoạch đầu tư công năm 2027; chuẩn bị đầy đủ nội dung phục vụ kỳ họp cuối năm HĐND xã và tổng kết nhiệm vụ năm 2026.

2. Phát triển kinh tế, ngân sách, đầu tư và quản lý đất đai

Tập trung hoàn thành sản xuất vụ mùa, triển khai sản xuất cây vụ đông, chăm sóc và phát triển vùng chè; chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ, mô hình phát triển sản xuất, sản phẩm OCOP, kinh tế tập thể và các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch năm 2026.

Tập trung thực hiện các giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách; đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, hoàn thành các công trình đủ điều kiện trong năm, thực hiện nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định. Hoàn thành lập dự toán ngân sách và kế hoạch đầu tư công năm 2027.

Đẩy nhanh giải quyết hồ sơ đất đai còn tồn, thực hiện các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng; hoàn thành các nội dung phục vụ kế hoạch sử dụng đất năm 2027 và kiểm kê đất đai theo quy định. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng, tài nguyên và môi trường.

3. Văn hóa - xã hội

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ năm học 2026-2027; duy trì phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, bảo đảm an toàn trường học; tiếp tục rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện hoạt động của các trường sau sắp xếp.

Tập trung hoàn thành khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân theo kế hoạch, phần đầu hoàn thành trước ngày 30/10/2026; tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng, an toàn thực phẩm, dân số, chăm sóc sức khỏe trẻ em và người cao tuổi.

Hoàn thành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026; cập nhật, quản lý đầy đủ các nhóm đối tượng và thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng yếu thế. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, tuyên truyền cuối năm và Lồng tồng ATK Định Hóa Xuân Đinh Mùi năm 2027.

4. Nội vụ, cải cách hành chính và chuyển đổi số

Hoàn thành việc rà soát, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và chế độ, chính sách cuối năm theo quy định. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm thực thi công vụ.

Tập trung nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, giảm hồ sơ trễ hạn; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn trong kế hoạch năm 2026. Hoàn thành xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí và xác định nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2027.

5. Tư pháp, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tập trung giải quyết dứt điểm các đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền còn tồn; duy trì tiếp công dân, chủ động nắm tình hình, xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài.

Hoàn thành các nhiệm vụ tư pháp, hộ tịch, chứng thực, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và theo dõi thi hành pháp luật năm 2026; thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản và tổng kết công tác tư pháp theo quy định.

6. Quốc phòng, an ninh

Tập trung thực hiện các bước tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2027; tổ chức sơ tuyển, khám sức

khỏe, hoàn thiện hồ sơ theo kế hoạch. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động lực lượng, phương tiện phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, xử lý các tình huống phát sinh.

Tăng cường nắm tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật. Tiếp tục thực hiện Đề án 06, quản lý cư trú, căn cước, định danh điện tử; tăng cường bảo đảm an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong những tháng cuối năm.

Trên đây là Báo cáo của UBND xã Định Hóa về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2026, UBND xã báo cáo UBND tỉnh, Đảng ủy xã Định Hóa để theo dõi, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trưởng các xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, TH. Hienvt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Tuấn

PHỤ LỤC
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
XÃ ĐỊNH HÓA 9 THÁNG NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số: 619 /BC-UBND ngày 17/9/2026 của UBND xã Định Hóa)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết năm 2026	Kết quả thực hiện 9 tháng năm 2026	So sánh (%) với Nghị quyết
I.	Nhóm chỉ tiêu kinh tế				
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế	%	12,5		Đánh giá cuối năm
2	Giá trị sản xuất nông, lâm, nghiệp thủy sản (Giá so sánh)	Tỷ đồng	260		Đánh giá cuối năm
3	Sản lượng lương thực có hạt:	Tấn	9.100	4.627,0	50,8%
-	Thóc	Tấn	8.500	4.095,0	48,2%
-	Ngô	Tấn	600,0	532,0	88,7%
4	Giá trị sản phẩm/1ha đất nông nghiệp trồng trọt:	Triệu đồng	118,0		Đánh giá cuối năm
5	Diện tích trồng rừng:	Ha	205	143,0	69,8%
-	Trồng rừng tập trung:	Ha	125	95,0	76,0%
-	Trồng phân tán loài cây quế	Ha	80	48,0	60,0%
6	Diện tích trồng chè mới và trồng thay thế	Ha	10	12,0	120,0%
7	Sản lượng chè búp tươi	Tấn	4.300	3.516,0	81,8%
8	Sản lượng rau các loại	Tấn	4.000	2.539,0	63,5%
9	Sản lượng thịt hơi các loại xuất chuồng	Tấn	3.000	2.231,0	74,4%
10	Sản lượng nuôi trồng thủy sản	Tấn	270	190,0	70,4%
11	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	45.775	64.338,0	140,6%
-	Thu NSNN trên địa bàn (không bao gồm thu tiền sử dụng đất)	Triệu đồng	37.775	27.889,0	73,8%
-	Thu tiền sử dụng đất	Triệu đồng	8.000	36.448,0	455,6%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết năm 2026	Kết quả thực hiện 9 tháng năm 2026	So sánh (%) với Nghị quyết
12	Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN (<i>giá so sánh</i>)	Tỷ đồng	230	172,5	75,0%
13	Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới đã đạt	Tiêu chí đạt	Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí xã NTM đã đạt	07/10 tiêu chí	
14	Phát triển sản phẩm OCOP	Sản phẩm	02 sản phẩm	Hiện UBND xã đang hoàn thiện hồ sơ trình tỉnh thẩm định 03 sản phẩm: Chè móc câu, chè tôm nõn, gạo J02	
II.	Nhóm chỉ tiêu xã hội				
1	Giải quyết việc làm mới	Lao động	300	285,0	95,0%
2	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	76,5	76,03	99,4%
-	<i>Trong đó: Tỷ lệ lao động được cấp văn bằng chứng chỉ</i>	%	33,0	33,67	102,0%
3	Thực hiện giảm nghèo:				
-	<i>Giảm tỷ lệ nghèo đa chiều</i>	%	1,28		Đánh giá cuối năm
-	<i>Giảm tỷ lệ hộ nghèo</i>	%	0,68		Đánh giá cuối năm
-	<i>Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo</i>	%	0,60		Đánh giá cuối năm
4	Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	%			
-	<i>Thể cân nặng</i>	%	0,2	0,5	250%
-	<i>Thể thấp còi</i>	%	0,5	0,9	180%
5	Xây dựng xã Định Hóa đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030.	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
6	Chỉ tiêu gia đình, xóm, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa				
-	<i>Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu văn hóa</i>	%	95,00		Đánh giá cuối năm
-	<i>Tỷ lệ xóm đạt chuẩn văn hóa</i>	%	90,00		Đánh giá cuối năm

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết năm 2026	Kết quả thực hiện 9 tháng năm 2026	So sánh (%) với Nghị quyết
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	95,00		Đánh giá cuối năm
7	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia (<i>cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở</i>)	Trường	Duy trì 13/14 trường đạt chuẩn	Hiện nay địa bàn xã có 4/5 trường đạt chuẩn	Do thực hiện sắp xếp các trường học theo ĐA
8	Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2	Mức độ	Đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; Đạt chuẩn PCGD tiểu học MĐ3; Đạt chuẩn PCGD THCS MĐ3; Đạt chuẩn XMC MĐ2	Đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi; Đạt chuẩn PCGD tiểu học MĐ3; Đạt chuẩn PCGD THCS MĐ3; Đạt chuẩn XMC MĐ2	Đạt
III.	Nhóm chỉ tiêu về môi trường				
1	Duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng	%	60,0	60,0	100,0%
2	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Trong đó:	%	97,0	97,0	100,0%
-	<i>Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt chuẩn theo quy định.</i>	%	65,0	81,0	124,6%
3	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	89,0	94,0	105,6%
4	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	91,0	91,0	100,0%
-	<i>Trong đó: Tỷ lệ hộ gia đình phân loại chất thải rắn tại nguồn</i>	%	60,0	60,0	100,0%
IV	Nhóm chỉ tiêu khoa học Công nghệ - Chuyển đổi số				
1	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng	%	100,0	100,0	100,0%
2	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên môi trường mạng	%	100,0	100,0	100,0%
3	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ 1GB/s	%	95,0	95,0	100,0%
4	Tỷ lệ dân số phủ sóng 5G	%	75,0	80,0	106,7%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết năm 2026	Kết quả thực hiện 9 tháng năm 2026	So sánh (%) với Nghị quyết
V	Nhóm chỉ tiêu về y tế				
1	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	%	100,0	100,0	100,0%
2	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý	%	100,0	100,0	100,0%
3	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực nông thôn	%	2,3		
4	Số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại trong năm	Người	1.600	1.568,0	98,0%
5	Tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn	%	52,0	52,6	101,1%
6	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh đủ 4 bệnh: Down, Edward, Patau, Thalassemia)	%	45,0	69,1	153,6%
7	Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh đủ 5 bệnh: suy giáp bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, tim bẩm sinh)	%	60,0	77,6	129,3%
8	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm	%	82,0	50,0	61,0%
VI	Nhóm chỉ tiêu về xây dựng - công nghiệp				
1	Tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom và xử lý bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt yêu cầu theo loại đô thị tương ứng	%	5,0	5,0	100,0%
2	Tỷ lệ công suất vận hành trạm xử lý nước thải trên tổng công suất theo quy hoạch	%	5,0	5,0	100,0%
3	Tỷ lệ phương tiện giao thông công cộng sử dụng năng lượng xanh	%	20,0	3,0	15,0%
VII	Nhóm chỉ tiêu Quốc phòng				
1	Tỷ lệ lực lượng dân quân, tự vệ so với dân số	%	2,52	3,1	123%
2	Thực hiện giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định	%	100,0	Chưa bồi dưỡng	